TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ B** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 65/2024/QĐST-DS	*B, ngày 05 tháng 9 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 111/2024/TLST- DS ngày 03 tháng 6 năm 2024 về việc: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2024 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:1

1. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn:*** Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên M. Mã số doanh nghiệp: 0110467848 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 31/08/2023.

Nay đổi tên thành: Công ty Cổ phần M

Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần. Mã số doanh nghiệp: 0110467848 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 31/08/2023. Đăng ký thay đổi lần thứ 2, ngày 16/4/2024

Địa chỉ: Tầng 12, Tòa nhà A, Số 8, phường V, quận G, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Công TR, sinh năm 1986 - Chức vụ: Giám đốc.

Địa chỉ liên hệ: Phòng Q, Toà nhà I4, Khu đô thị mới I, phường M, quận N, Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn T;, sinh năm 1986 - Chức vụ: Phó Giám đốc.

Địa chỉ liên hệ: Khu tái định cư 1, quận 2, Thành phố Hà Nội.

Người nhận uỷ quyền lại của ông Nguyễn T;: Bà Huỳnh Thị L, sinh năm 1991 - Chuyên viên xử lý nợ.

Nơi thường trú: Khu phố 4, phường XT, thành phố LK, tỉnh Đồng Nai

Địa chỉ liên hệ: Số F, Phường 02, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Ông Trần Thanh H', sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị Ái H'', sinh năm 1969

HKTT: Tổ 01, ấp T2, xã T3, thị xã B, tỉnh Bình Phước.

Hiện cư trú: Tổ 02, ấp 7, xã 6, huyện 7, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Ông Trần Thanh H' và bà Nguyễn Thị Ái H'' có nghĩa vụ thanh toán số tiền vay còn nợ tính đến ngày 14/3/2024 là: 2.399.502.615đ (Hai tỷ ba trăm chín mươi chín triệu, năm trăm lẻ hai nghìn, sáu trăm mười lăm đồng). Trong đó: Nợ gốc là 1.973.685.684đ (Một tỷ chín trăm bảy mươi ba triệu, sáu trăm tám mươi lăm nghìn, sáu trăm tám mươi bốn đồng); Nợ lãi 425.816.913đ (Bốn trăm hai mươi lăm triệu, tám trăm mười sáu nghìn, chín trăm mười ba đồng) cho Công ty cổ phần M.

Thời hạn và phương thức thanh toán: Vào ngày 14/10/2024, ông Trần Thanh H' và bà Nguyễn Thị Ái H'' có nghĩa vụ thanh toán 01 lần toàn bộ số tiền vay còn nợ tính đến ngày 14/3/2024 là: 2.399.502.615đ (Hai tỷ ba trăm chín mươi chín triệu, năm trăm lẻ hai nghìn, sáu trăm mười lăm đồng). Trong đó: Nợ gốc là 1.973.685.684đ (Một tỷ chín trăm bảy mươi ba triệu, sáu trăm tám mươi lăm nghìn, sáu trăm tám mươi bốn đồng); Nợ lãi 425.816.913đ (Bốn trăm hai mươi lăm triệu, tám trăm mười sáu nghìn, chín trăm mười ba đồng) cho Công ty cổ phần M.

2.2 Ông Trần Thanh H' và bà Nguyễn Thị Ái H'' có nghĩa vụ tiếp tục trả tiền lãi tính từ 15/3/2024 cho Công ty cổ phần M theo đúng thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay số LN2203215410244 ký ngày 28/03/2022 và Hợp đồng cho vay số LN2110234564154 ký ngày 20/10/2021, khế ước nhận nợ và văn bản tín dụng của khoản vay đã ký với Ngân hàng TMCP J cho đến ngày thanh toán hết nợ cho Công ty Cổ phần M.

2.3 TR hợp ông Trần Thanh H' và bà Nguyễn Thị Ái H'' không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Công ty cổ phần M, Công ty cổ phần M được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản đảm bảo để thi hành án cho khoản vay trên, cụ thể tài sản bảo đảm là: Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, đối với thửa đất số 38, tờ bản đồ số 22, diện tích 54,0m^2; tọa lạc tại địa chỉ: Ấp T2, xã T3, thị xã B, tỉnh Bình Phước được Sở Tài Nguyên và Môi Trường Tỉnh Bình

Phước cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DC 902534, số vào sổ CS 10171 ngày 20/01/2022 cho ông Trần Thanh H', sinh năm 1968. (Tài sản được thế chấp tại VPBank theo Hợp đồng thế chấp ký ngày 25/03/2022 số công chứng: 13516; quyển số 01/2022 TP/CC-SCC/HĐGD được lập tại Văn phòng công chứng Bình Phước, tỉnh Bình Phước, địa chỉ: đường Hùng Vương, khu phố Thanh Bình, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Việc đăng ký giao dịch bảo đảm được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật), để ưu tiên trả nợ cho Công ty cổ phần M theo quy định của pháp luật.

Sau khi phát mãi tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ông Trần Thanh H' và bà Nguyễn Thị Ái H'' phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả hết khoản nợ còn lại cho Công ty Cổ phần M.

2.4 Về chi phí tố tụng: Ông Trần Thanh H' và bà Nguyễn Thị Ái H'' chịu chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 3.000.000đ (Ba triệu đồng). Ông Trần Thanh H' và bà Nguyễn Thị Ái H'' có trách nhiệm hoàn trả lại số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng) chi phí xem xét thẩm định tại chỗ cho Công ty Cổ phần M.

2.5 Án phí: Hai bên đương sự thoả thuận, ông Trần Thanh H' và bà Nguyễn Thị Ái H'' có nghĩa vụ chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định, cụ thể: ông Trần Thanh H' và bà Nguyễn Thị Ái H'' có nghĩa vụ chịu 39.995.026đ (Ba mươi chín triệu, chín trăm chín mươi lăm nghìn, không trăm hai mươi sáu đồng). Trả lại cho Công ty cổ phần M số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 39.996.000đ (Ba mươi chín triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0002031 ngày 29/5/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã B.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND TX. B.
- Chi cục THADS TX. B;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Ngọc Mai Phương